

**BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN**

Lớp: **TTT22B1** Năm học: **23-24**  
Mã MH/MĐ: **MH01103** Học kỳ: **02**  
Tên MH/MĐ: **Kiến tập**  
Số TC: **1**

| STT | MSHS          | Họ tên          |       | Ngày sinh  | Hệ số 1 |  |  |   | Hệ số 2 |     |  |  | Thi L1 | Thi L2 | ĐMH/<br>MĐ |
|-----|---------------|-----------------|-------|------------|---------|--|--|---|---------|-----|--|--|--------|--------|------------|
| 1   | 2256201102458 | Trần Thanh      | Đại   | 07/09/2007 |         |  |  | 9 | 8.0     | 8.0 |  |  | 8.0    |        | 8.1        |
| 2   | 2256201102462 | Võ Hoàng        | Huy   | 27/09/2007 |         |  |  | 7 | 7.0     | 7.0 |  |  | 7.0    |        | 7.0        |
| 3   | 2256201102463 | Dương Hoàng     | Khang | 17/08/2007 |         |  |  | 9 | 8.0     | 8.0 |  |  | 8.0    |        | 8.1        |
| 4   | 2256201102467 | Tăng Nguyễn Anh | Khoa  | 11/07/2007 |         |  |  | 5 | 6.0     | 6.0 |  |  | 6.0    |        | 5.9        |
| 5   | 2256201102468 | Trần Nhật       | Linh  | 23/08/2007 |         |  |  | 9 | 8.0     | 8.0 |  |  | 8.0    |        | 8.1        |
| 6   | 2256201102469 | Lý Bảo          | Lộc   | 17/11/2007 |         |  |  | 7 | 7.0     | 7.0 |  |  | 7.0    |        | 7.0        |

Châu Đốc, ngày 25 tháng 6 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Tiến Đạt